

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Chương trình thực hiện Phong trào thi đua
“Toàn dân chung tay xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời
giai đoạn 2022 - 2025”

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Chỉ thị số 11-CT/TW ngày 03 tháng 4 năm 2007 của Bộ Chính trị về tăng cường lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập;

Căn cứ Kết luận số 49-KL/TW ngày 10 tháng 5 năm 2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW ngày 03 tháng 4 năm 2007 của Bộ Chính trị;

Căn cứ Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”;

Căn cứ Quyết định số 387/QĐ-TTg ngày 25 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng và đơn vị giai đoạn 2021 - 2030”;

Căn cứ Quyết định số 677/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Xây dựng mô hình Công dân học tập giai đoạn 2021 - 2030”;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Chương trình thực hiện Phong trào thi đua “Toàn dân chung tay xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2022 - 2025”, với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tiếp tục phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các tầng lớp nhân dân về vai trò, ý nghĩa và sự cần thiết của việc học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập và vận động các tầng lớp nhân dân, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp chủ động, trách nhiệm, tích cực tham gia thực hiện thắng lợi chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về sự nghiệp đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, về xây dựng xã hội học tập.

b) Tổ chức Phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả, phấn đấu thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2022 - 2030”

- Phấn đấu cả nước có ít nhất 70% tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2 và hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo.

- Phấn đấu cả nước có ít nhất 50% tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3 và 100% tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 2, trong đó có 20% tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3.

- Phấn đấu cả nước có ít nhất 50% số người trong độ tuổi lao động được trang bị năng lực thông tin và trang bị kỹ năng sống.

- Phấn đấu cả nước có khoảng 23% dân số từ 15 tuổi trở lên được đào tạo trình độ chuyên môn kỹ thuật, trong đó 12% dân số có trình độ đại học trở lên.

- Phấn đấu cả nước có ít nhất 70% các trường đại học có triển khai đại học số và xây dựng học liệu số; 60% các cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các cơ sở giáo dục khác triển khai hoạt động quản lý, giảng dạy và học tập trên môi trường số; 70% các trung tâm học tập cộng đồng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức hoạt động giáo dục.

- Phấn đấu cả nước có trên 40% công dân đạt danh hiệu công dân học tập theo tiêu chí do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

- Phần đầu cả nước có khoảng 180 huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh được công nhận danh hiệu huyện học tập theo tiêu chí do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

- Phần đầu cả nước có khoảng từ 10 - 12 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được công nhận danh hiệu tỉnh học tập theo tiêu chí do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

2. Yêu cầu

a) Phong trào thi đua là trọng tâm trong các phong trào thi đua của các bộ, ban, ngành, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và hoạt động cụm, khối thi đua; đánh giá kết quả Phong trào thi đua phải gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị và bình xét thi đua hàng năm của các cấp, các ngành, các địa phương, đơn vị.

b) Triển khai sâu rộng Phong trào thi đua từ trung ương đến cơ sở với nội dung, hình thức phong phú, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, thực chất, tránh chạy theo thành tích và phù hợp với thực tiễn; gắn triển khai Phong trào với các cuộc vận động, phong trào thi đua khác, tránh trùng lặp, chồng chéo trong quá trình tổ chức thực hiện; phát huy được sáng kiến, sáng tạo của các cấp, các ngành, các tầng lớp nhân dân và huy động, tập trung được nguồn lực của nhà nước, địa phương cũng như toàn xã hội.

c) Việc công nhận, biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác triển khai Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” hoặc có công lao đóng góp đối với công tác xây dựng xã hội học tập phải thực chất, công khai, minh bạch, khách quan, tránh chạy theo thành tích để tạo động lực thúc đẩy Phong trào thi đua phát triển. Kịp thời phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng điển hình tiên tiến.

d) Đến năm 2025, các cấp, các ngành tiến hành tổng kết Phong trào thi đua, biểu dương, khen thưởng kịp thời các điển hình tiên tiến, các sáng kiến, kinh nghiệm hay, các mô hình, cách làm sáng tạo, hiệu quả trong công tác xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2025.

II. NỘI DUNG PHONG TRÀO THI ĐUA

1. Các bộ, ban, ngành, Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội căn cứ chức năng, nhiệm vụ tiếp tục xây dựng, hướng dẫn kịp thời và tổ chức thực hiện có hiệu quả Phong trào thi đua; tập trung xây dựng, ban hành, tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách thúc đẩy học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập và chỉ đạo các đơn vị trực thuộc bộ, ngành có trách nhiệm cung ứng các chương trình học tập cho mọi tầng lớp nhân dân về các lĩnh vực theo chức năng, nhiệm vụ của từng bộ, ngành.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tiếp tục phát động, hướng dẫn, đổi mới nội dung, hình thức triển khai thực hiện Phong trào thi đua trên địa bàn, trong đó chú trọng:

- Xây dựng tiêu chí, tiêu chuẩn cụ thể, phù hợp với từng vùng, miền, địa bàn và dân cư làm mục tiêu để tổ chức, triển khai, đánh giá Phong trào thi đua.

- Phối hợp chặt chẽ với các bộ, ban, ngành, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong triển khai, thực hiện Phong trào thi đua.

- Huy động các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh, thành phố và nước ngoài tích cực tham gia, đóng góp trí tuệ, công sức đối với công tác xây dựng xã hội học tập.

- Từng cấp phân đầu hoàn thành đúng theo kế hoạch, có chất lượng các mục tiêu, nhiệm vụ trong Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2022 - 2030”.

3. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tăng cường tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tham gia hưởng ứng tích cực Phong trào thi đua gắn với các cuộc vận động, phong trào thi đua khác.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Các bộ, ban, ngành, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp và cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Phong trào thi đua, sơ kết, tổng kết và biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các gương điển hình tiên tiến, nhân rộng mô hình tốt, cách làm hay, sáng kiến có giá trị trong phong trào khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

2. Bộ Thông tin và Truyền thông phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương chỉ đạo các cơ quan truyền thông, báo chí đẩy mạnh công tác tuyên truyền, mở các chuyên trang, chuyên mục, tăng cường thời lượng, bám sát cơ sở nhằm phát hiện, biểu dương và nhân rộng các điển hình tiên tiến, các sáng kiến, kinh nghiệm hay, các mô hình, cách làm sáng tạo, hiệu quả trong thực hiện Phong trào thi đua.

3. Các bộ, ban, ngành, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cụm, khối thi đua căn cứ vào đặc điểm tình hình, yêu cầu, nhiệm vụ tổ chức thực hiện Phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả; tuyên truyền tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, tạo sự đồng thuận của toàn xã hội và phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị; triển khai sâu rộng Phong

trào thi đua với nội dung, tiêu chí cụ thể, hình thức phù hợp, tránh hình thức, lãng phí; tổ chức sơ kết, tổng kết Phong trào thi đua theo đúng tiến độ.

IV. ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHÍ THI ĐUA, HÌNH THỨC VÀ TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

1. Đối tượng, tiêu chí thi đua

a) Đối với các bộ, ban, ngành, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội:

- Nghiên cứu đề kịp thời tham mưu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ hoàn thiện các cơ chế, chính sách thúc đẩy học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập.

- Quan tâm đầu tư các nguồn lực, bao gồm tài chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị và những điều kiện đảm bảo để đáp ứng nhu cầu học tập của công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị.

- Tổ chức Phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả với nội dung, hình thức phong phú, đa dạng để tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị về học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập trong nền kinh tế số, xã hội số, củng cố và hình thành thói quen chủ động, tự giác học tập, cập nhật kiến thức trên môi trường công nghệ. Đối với Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tích cực tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên, người dân thực hiện Phong trào thi đua, tạo sự đồng thuận, lan tỏa trong xã hội về xây dựng nông thôn mới; có các giải pháp hiệu quả trong việc huy động đoàn viên, hội viên tham gia công tác khuyến học, khuyến tài; tham gia chuyển giao công nghệ, hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp, phổ biến kiến thức cho người dân.

- Cung ứng các chương trình học tập cho mọi tầng lớp nhân dân về các lĩnh vực theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

- 100% công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị hoàn thành đầy đủ chương trình học tập, bồi dưỡng bắt buộc theo quy định của nhà nước.

- 100% công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị đạt danh hiệu công dân học tập.

b) Đối với các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

- Xây dựng, ban hành các chính sách thúc đẩy học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập.

- Xây dựng, triển khai có hiệu quả công tác xây dựng xã hội học tập; đề ra các nội dung, giải pháp sáng tạo, đặc thù thiết thực, phù hợp với tình hình và điều kiện của địa phương. Có nhiều giải pháp, sáng kiến hiệu quả trong triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030”.

- Tỉnh được công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3; đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3 và đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.

- 100% trường đại học trực thuộc có triển khai đại học số và xây dựng học liệu số.

- Được công nhận danh hiệu tỉnh học tập theo tiêu chí do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

c) Đối với cấp huyện

- Có chính sách thu hút, khuyến khích sự tham gia của các tổ chức, cá nhân vào công tác xây dựng xã hội học tập.

- Thực hiện tốt trách nhiệm xây dựng các phóng sự, chuyên đề, biên tập tài liệu tuyên truyền về xây dựng xã hội học tập và đăng tải trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị. Tổ chức triển khai các hoạt động hưởng ứng Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời; Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam và các sự kiện hưởng ứng, tôn vinh khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập khác.

- Huyện được công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3; đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3 và đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.

- Có tối thiểu 60% các cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các cơ sở giáo dục khác trong huyện triển khai hoạt động quản lý, giảng dạy và học tập trên môi trường số.

- Có tối thiểu 70% tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động được đào tạo kỹ năng số cơ bản.

- Được công nhận danh hiệu huyện học tập theo tiêu chí do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

- 100% trung tâm học tập cộng đồng trong huyện ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức hoạt động giáo dục.

d) Đối với cấp xã

- Xã được công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3; đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3 và đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.

- Có mô hình tiêu biểu trong công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

- Có trên 40% công dân trong xã đạt danh hiệu công dân học tập theo tiêu chí do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

- Hằng năm có tổ chức tự đánh giá, xếp loại “Cộng đồng học tập” cấp xã và được ủy ban nhân dân cấp huyện đánh giá, xếp loại Tốt.

đ) Đối với hộ gia đình, dòng họ

- Có ý thức, trách nhiệm triển khai phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng và xây dựng mô hình công dân học tập.

- Có nhiều đóng góp, hỗ trợ cho công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

e) Đối với các doanh nghiệp (tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước hoặc doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã)

- Có những đóng góp cụ thể, thiết thực trong công tác xây dựng xã hội học tập và được cấp có thẩm quyền ghi nhận.

- Ban hành quy định cụ thể về việc học tập, bồi dưỡng thường xuyên cho công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị.

- Có chế độ, chính sách hỗ trợ, tạo điều kiện cho công nhân lao động học tập nâng cao trình độ.

g) Đối với cá nhân

- Cán bộ, công chức, viên chức có sáng kiến, giải pháp hữu ích trong việc xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành, tổ chức thực hiện, kiểm tra việc thực hiện cơ chế, chính sách, hướng dẫn hoặc tháo gỡ khó khăn cho cơ sở trong xây dựng xã hội học tập.

- Người lao động (nông dân, công nhân...) tích cực hưởng ứng, tham gia Phong trào thi đua với những việc làm thiết thực hoặc có mô hình hay, cách làm mới, sáng tạo, hiệu quả, có phát minh, sáng chế trong lao động, sản xuất; gương mẫu trong việc học tập thường xuyên và đạt danh hiệu công dân học tập.

h) Đối tượng khác: Các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ nước ngoài, các hội, doanh nhân, trí thức, nhà khoa học, các gia đình, cá nhân trong và ngoài nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài... có nhiều đóng góp về công sức, trí tuệ, vật chất xây dựng xã hội học tập ở địa phương.

2. Hình thức và tiêu chuẩn khen thưởng

a) Hình thức khen thưởng

- Huân chương Lao động.

- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

- Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương.

- Giấy khen.

b) Tiêu chuẩn khen thưởng

Căn cứ thành tích trong thực hiện Phong trào thi đua “Toàn dân chung tay xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2022 - 2025”, việc

xét khen thưởng cho các tập thể, gia đình và cá nhân tiêu biểu, xuất sắc được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

V. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Bộ Nội vụ trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch tổ chức, thực hiện Phong trào thi đua giai đoạn 2022 - 2025 trong quý IV năm 2022.

2. Các bộ, ban, ngành, Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xây dựng kế hoạch, hướng dẫn tổ chức triển khai Phong trào trong quý I, quý II năm 2023.

3. Căn cứ tình hình thực tiễn, các bộ, ban, ngành, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tiến hành sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm vào năm 2023 và tổng kết Phong trào thi đua vào năm 2025.

4. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương hằng năm tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát tình hình triển khai, thực hiện Phong trào thi đua và tiến hành tổng kết Phong trào thi đua vào năm 2025.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương và các địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch cụ thể tổ chức Phong trào thi đua về công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập phù hợp với từng lĩnh vực của đời sống xã hội, các vùng miền, tầng lớp nhân dân.

2. Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các đoàn thể, cộng đồng doanh nghiệp và mọi tầng lớp nhân dân ở trong và ngoài nước tích cực đề xuất sáng tạo, vận động quần chúng và hội viên, đoàn viên cùng chung tay hưởng ứng hoạt động khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

3. Trước ngày 10 tháng 12 hằng năm, các bộ, ban, ngành, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương báo cáo tình hình tổ chức thực hiện Phong trào thi đua về Bộ Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương) chủ trì tổng hợp, phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo để báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

4. Thành lập Ban Chỉ đạo Phong trào thi đua các cấp và cơ quan thường trực, giúp việc tham mưu cho cấp ủy Đảng, chính quyền kiểm tra, giám sát kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua hằng năm, định kỳ, chuyên đề tại các địa phương.

5. Bộ Thông tin và Truyền thông phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương chỉ đạo định hướng các cơ quan truyền thông đẩy mạnh và đổi mới công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các ngành, các cấp

và các tầng lớp nhân dân trong thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về sự nghiệp đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; hiểu đầy đủ ý nghĩa, tầm quan trọng và hưởng ứng mạnh mẽ công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; xây dựng các chuyên trang chuyên mục, tăng cường thời lượng nhằm phát hiện, biểu dương và nhân rộng những mô hình hay, cách làm mới, tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc trong thực hiện Phong trào thi đua.

6. Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương hằng năm tổng hợp nhu cầu kinh phí kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết Phong trào thi đua để gửi Bộ Tài chính tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí.

7. Giao Bộ Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương) chủ trì, hướng dẫn khen thưởng tổng kết, đánh giá Phong trào thi đua; phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai, đôn đốc việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này báo cáo Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương và Thủ tướng Chính phủ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, TCCV (3b).